TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2026/QĐST-DS	*Nghệ An, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 26, 48, 212, 213 và Điều 147 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 275, 280, 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 27; khoản 1 Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7, khoản 9 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lang Đình C, sinh năm 1948.

Trú tại: Xóm B, xã Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Lương Văn D, sinh năm 1989.

Chị Hà Thị T, sinh năm 1993.

Cùng trú tại: Xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Lương Văn D và chị Hà Thị T có nghĩa vụ liên đới thanh toán hợp đồng vay tài sản cho ông Lang Đình C tổng số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 22 tháng 12 năm 2025 âm lịch.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án với mức lãi suất là 10%/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí: Chị Hà Thị T và anh Lương Văn D thỏa thuận liên đới chịu 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

Ông Lang Đình C thỏa thuận chịu 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí DSST nhưng đã có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí, án phí nên ông C được miễn tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 8 - Nghệ An
- THADS tỉnh Nghệ An
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Văn Diên